

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 24 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Thanh và ông Lê Xuân Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, đối với bị cáo:

Lý Văn Q, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2003 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Q1, sinh năm 1982 và bà Lâm Thị D (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2022 đến ngày 08/12/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Sầm Văn V, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn Q làm công nhân và thuê phòng trọ ở tổ dân phố H3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang để ở. Khoảng đầu tháng 11/2022, Lý Văn Q nảy sinh ý định sản xuất pháo nổ đem về nhà đốt dịp Tết nguyên đán nên sử dụng điện thoại di động truy

cập vào các trang mạng tìm và học cách sản xuất, sau đó Q đặt mua trên mạng các chất hóa học theo chỉ dẫn gồm Lưu huỳnh (S), Natri (Na), Kali Clorat ($KClO_3$) và giấy khổ A4 màu trắng, màu đỏ; sau đó chuẩn bị các công cụ gồm dao rọc giấy, băng dính, nilon, keo 502, rây lọc, đũa và thanh kim loại để làm công cụ sản xuất pháo nổ.

Sau khi đã mua được các chất hóa học và chuẩn bị đủ các nguyên liệu, công cụ, Lý Văn Q bắt đầu sản xuất pháo nổ theo hướng dẫn. Để làm vỏ pháo, Q rọc giấy A4 làm đôi theo chiều dọc để làm pháo to và rọc làm 4 để làm pháo nhỏ, sau đó dùng chiếc đũa bằng tre đường kính khoảng 0,5cm quấn chặt tờ giấy đã rọc làm 4 lại quanh đũa, dùng băng dính dán bên ngoài rồi rút đũa ra được một khối giấy hình trụ rỗng bên trong để làm pháo nhỏ; để làm pháo to Q dùng thanh kim loại đường kính 01cm rồi cuộn tờ giấy A4 đã rọc làm đôi tạo thành khối giấy hình trụ. Sau đó, Lý Văn Q dùng thanh kim loại ấn đè phần giấy bên trong của các ống giấy hình trụ vào để bịt kín một đầu lại rồi dùng keo 502 để kết dính tạo thành vỏ pháo.

Sau khi tạo được vỏ pháo, Lý Văn Q trộn đều các chất hóa học đã mua theo tỷ lệ 02 phần S, 05 phần Na, 06 phần $KClO_3$ tạo thành thuốc pháo. Để làm ngòi pháo, Lý Văn Q dùng nilon loại bọc thực phẩm để cuộn thuốc pháo lại tạo thành dây ngòi dài từ 07cm – 09cm, đường kính 0,2cm. Sau khi tạo được ngòi pháo, Q lấy giấy tạo thành hình phễu để đổ thuốc pháo vào trong vỏ pháo đến khi gần đầy thì cho dây ngòi vào dùng thanh kim loại ấn đè phần giấy bên trong vào chèn giữ chặt ngòi pháo rồi nhỏ keo 502 vào để kết dính và bịt chặt lại là hoàn thành quá trình sản xuất một quả pháo. Cứ như vậy, sau khi sử dụng hết số hóa chất đã mua thì Q đã sản xuất được 106 quả pháo, quả to nhất đường kính 4,5cm dài 10cm, quả nhỏ nhất đường kính 1,5cm dài 05cm.

Sau đó Lý Văn Q lấy 80 quả pháo, cho một số vào trong hộp carton màu xanh dán lại cho vào trong ba lô màu trắng, số còn lại cho vào một túi vải màu đen dùng dây buộc lại. Còn 26 quả Q cất giấu tại phòng trọ.

Sáng ngày 06/12/2022, Lý Văn Q mượn Sầm Văn V, sinh năm 2003 nhà ở thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đang ở cùng khu nhà trọ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-369.65 để đi về nhà. Sau đó đặt ba lô vào túi vải đựng pháo lên giá để đồ phía trước rồi đón bạn là Vy Ngọc K cùng đi về. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày khi về đến thôn V, xã M, huyện H thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang thu giữ 80 quả pháo, tổng khối lượng 8,2kg.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Lý Văn Q tại tổ dân phố H3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang: Lý Văn Q tự giác giao nộp: 26 quả pháo; 31 vỏ pháo trong đó có 24 vỏ màu đỏ và 07 vỏ màu trắng, vỏ to nhất đường kính 06cm cao 21cm, nhỏ nhất đường kính 01cm cao 05cm; 01 lọ nhựa màu trắng nắp màu đỏ cao 15cm, đường kính 11cm, bên trong đựng 07 đoạn dây cuộn bằng nilon dài 09cm, 01 tờ giấy cuộn lại thành hình phễu; 01 cuộn nilon hình trụ cao 32,5cm đường kính 4,5cm; 01 cuộn băng dính; 02 lọ keo 502 đã qua sử dụng; 01 rây lọc bằng kim loại đường kính 15,5cm có tay cầm dài 14cm; 01 chiếc đũa một đầu được cuộn bằng giấy và băng dính; 01 dao rọc giấy; 02 thanh kim loại màu trắng, một đầu uốn cong kích

thước 11cm; 136 tờ giấy A4 màu trắng một mặt có dòng kẻ, chữ và số không xác định; 255 tờ giấy A4 màu trắng một mặt có dòng kẻ, chữ và số không xác định đã bị cắt làm đôi; 01 tờ giấy A4 màu đỏ; 01 hộp bìa carton kích thước 10cm x 17cm x 15cm đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 60/KL-KTHS ngày 08/12/2022 và số 82/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Các mẫu vật (pháo) thu giữ của Lý Văn Q gửi giám định đều là pháo nổ, 26 quả pháo khám xét thu giữ gửi giám định có khối lượng 0,56kg.

Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ, liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 8,76kg pháo, các vỏ pháo, giấy A4, các đồ dùng vật dụng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lý Văn Q là dùng để sản xuất pháo nổ.

Không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-369.65 là xe Q mượn để đi về nhà.

Đối với số pháo thu giữ của Lý Văn Q sau khi đi giám định đã tiêu hủy; đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-369.65 đã trả lại cho Sầm Văn V là chủ sở hữu. Các vật chứng còn lại đang tạm giữ.

Đối với việc Sầm Văn V cho Lý Văn Q mượn xe mô tô, do V không biết Q mượn để chở pháo về nhà nên không xem xét xử lý.

Đối với chiếc điện thoại và số điện thoại Lý Văn Q sử dụng vào mạng học cách sản xuất pháo nổ và đặt mua nguyên liệu do Q đã làm mất nên không thu giữ được.

Đối với người đã bán chất hóa học cho Lý Văn Q, do việc trao đổi, mua bán thực hiện trên mạng, người bán và người mua không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; số điện thoại liên lạc, trang mạng cụ thể Q không còn nhớ, khi giao nhận trao đổi tiền hàng Q cũng không rõ người giao hàng là ai nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 03 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn Q về tội Sản xuất hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lý Văn Q phạm tội Sản xuất hàng cấm và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ba lô vải màu trắng; 01 (một) hộp bìa carton màu xanh, có chữ “PAPERRONE”; 01 túi vải màu đen, có dây buộc màu đỏ; 07 cuộn giấy hình trụ kích thước cao 10cm, đường kính

4,5cm, trong đó 04 cuộn giấy màu trắng được hàn kín 01 đầu, 03 cuộn giấy màu đỏ, 01 cuộn rỗng trong, 02 cuộn được hàn kín một đầu; 21 cuộn giấy hình trụ màu đỏ, kích thước cao 05cm, đường kính 01cm tất cả đều rỗng trong; 03 cuộn giấy hình trụ màu trắng kích thước cao 05cm, đường kính 01cm tất cả đều rỗng trong; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, kích thước cao 15cm, đường kính nắp là 10,5cm, đường kính đáy là 11cm, bên trong có 07 sợi dây cuộn bằng nylon dài 09cm và 01 tờ giấy được cuộn lại thành hình chiếc phễu; 01 cuộn nylon hình trụ màu trắng kích thước cao 32,5cm, đường kính 45cm; 01 rây lọc bằng kim loại màu trắng có tay cầm, phần lọc hình tròn có đường kính 15,5cm, tay cầm dài 14cm; 01 chiếc đĩa một đầu được cuộn bằng giấy và băng dính; 01 dao dọc giấy kích thước dài 12,5cm; 01 cuộn băng dính cao 04cm, đường kính 9,5cm; 02 lọ keo 502 đã qua sử dụng, 01 lọ đã sử dụng hết; 02 thanh kim loại màu trắng, một đầu uốn cong kích thước dài 11cm; 136 tờ giấy khổ A4 một mặt màu trắng, một mặt có dòng kẻ, chữ, số màu đen; 255 tờ giấy A4 một mặt trắng, một mặt có in dòng kẻ, chữ, số; 01 tờ giấy khổ A4 màu đỏ; 01 hộp bìa carton đã được mở một mặt, kích thước cao 10cm, dài 17cm, rộng 15cm được dán băng dính đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sầm Văn V vắng mặt, tuy nhiên, lời khai của người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn có pháo đốt trong dịp Tết Nguyên đán năm 2023, từ cuối tháng 11/2022, tại phòng trọ của mình ở tổ dân phố H3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Lý Văn Q thông qua các trang mạng xã hội để học cách sản xuất pháo nổ và mua hóa chất về làm thuốc pháo, chuẩn bị các công cụ vật dụng cần thiết khác để sản xuất pháo nổ. Lý Văn Q đã sản xuất được 106 quả pháo nổ và 31 vỏ pháo. Đến ngày 06/12/2022 khi Lý Văn Q đang vận chuyển pháo nổ về nhà thì bị bắt. Tổng số pháo thu giữ của Lý Văn Q là 8,76kg. Kết quả giám định đều là pháo nổ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Sản xuất hàng

cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi sản xuất pháo nổ của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, để bảo vệ trật tự công cộng, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tại địa phương có nộp quỹ khuyến học, được địa phương xác nhận gia đình thuộc hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi thường trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, gia đình thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Trong vụ án anh Sầm Văn V là bạn của bị cáo có cho bị cáo mượn xe mô tô, do anh V không biết bị cáo mượn xe để chở pháo về nhà nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[11] Đối với người đã bán chất hóa học cho bị cáo, do việc trao đổi, mua bán thực hiện trên mạng, người bán và người mua không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; số điện thoại liên lạc, trang mạng cụ thể bị cáo không còn nhớ, khi giao nhận trao đổi tiền hàng bị cáo cũng không rõ người giao hàng là ai nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[12] Đối với chiếc điện thoại và số điện thoại bị cáo sử dụng vào mạng học cách sản xuất pháo nổ và đặt mua nguyên liệu do bị cáo đã làm mất nên không thu giữ được.

[13] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc

phạm tội và không có giá trị sử dụng gồm: 01 ba lô vải màu trắng; 01 hộp bìa carton màu xanh, có chữ “PAPERRONE”; 01 túi vải màu đen, có dây buộc màu đỏ; 07 cuộn giấy hình trụ kích thước cao 10cm, đường kính 4,5cm, trong đó 04 cuộn giấy màu trắng được hàn kín 01 đầu, 03 cuộn giấy màu đỏ, 01 cuộn rỗng trong, 02 cuộn được hàn kín một đầu; 21 cuộn giấy hình trụ màu đỏ, kích thước cao 05cm, đường kính 01cm tất cả đều rỗng trong; 03 cuộn giấy hình trụ màu trắng kích thước cao 05cm, đường kính 01cm tất cả đều rỗng trong; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, kích thước cao 15cm, đường kính nắp là 10,5cm, đường kính đáy là 11cm, bên trong có 07 sợi dây cuộn bằng nylon dài 09cm và 01 tờ giấy được cuộn lại thành hình chiếc phễu; 01 cuộn nylon hình trụ màu trắng kích thước cao 32,5cm, đường kính 45cm; 01 rây lọc bằng kim loại màu trắng có tay cầm, phần lọc hình tròn có đường kính 15,5cm, tay cầm dài 14cm; 01 chiếc đũa một đầu được cuộn bằng giấy và băng dính; 01 dao dọc giấy kích thước dài 12,5cm; 01 cuộn băng dính cao 04cm, đường kính 9,5cm; 02 lọ keo 502 đã qua sử dụng, 01 lọ đã sử dụng hết; 02 thanh kim loại màu trắng, một đầu uốn cong kích thước dài 11cm; 136 tờ giấy khổ A4 một mặt màu trắng, một mặt có dòng kẻ, chữ, số màu đen; 255 tờ giấy A4 một mặt trắng, một mặt có in dòng kẻ, chữ, số; 01 tờ giấy khổ A4 màu đỏ; 01 hộp bìa carton đã được mở một mặt, kích thước cao 10cm, dài 17cm, rộng 15cm được dán băng dính đã qua sử dụng.

[15] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn Q phạm tội Sản xuất hàng cấm.

2. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/3/2023. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ba lô vải màu trắng;
- 01 (một) hộp bìa carton màu xanh, có chữ “PAPERRONE”;
- 01 (một) túi vải màu đen, có dây buộc màu đỏ;
- 07 cuộn giấy hình trụ kích thước cao 10cm, đường kính 4,5cm, trong đó 04 cuộn giấy màu trắng được hàn kín 01 đầu, 03 cuộn giấy màu đỏ, 01 cuộn rỗng trong, 02 cuộn được hàn kín một đầu;
- 21 cuộn giấy hình trụ màu đỏ, kích thước cao 05cm, đường kính 01cm tất cả đều rỗng trong;
- 03 cuộn giấy hình trụ màu trắng kích thước cao 05cm, đường kính 01cm tất cả đều rỗng trong;
- 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, kích thước cao 15cm, đường kính nắp là 10,5cm, đường kính đáy là 11cm, bên trong có 07 sợi dây cuộn bằng nilon dài 09cm và 01 tờ giấy được cuộn lại thành hình chiếc phễu;
- 01 cuộn nilon hình trụ màu trắng kích thước cao 32,5cm, đường kính 45cm;
- 01 rây lọc bằng kim loại màu trắng có tay cầm, phần lọc hình tròn có đường kính 15,5cm, tay cầm dài 14cm;
- 01 chiếc đĩa một đầu được cuộn bằng giấy và băng dính; 01 dao dọc giấy kích thước dài 12,5cm;
- 01 cuộn băng dính cao 04cm, đường kính 9,5cm; 02 lọ keo 502 đã qua sử dụng, 01 lọ đã sử dụng hết;
- 02 thanh kim loại màu trắng, một đầu uốn cong kích thước dài 11cm;
- 136 tờ giấy khổ A4 một mặt màu trắng, một mặt có dòng kẻ, chữ, số màu đen;
- 255 tờ giấy A4 một mặt trắng, một mặt có in dòng kẻ, chữ, số;

- 01 tờ giấy khổ A4 màu đỏ; 01 hộp bìa carton đã được mở một mặt, kích thước cao 10cm, dài 17cm, rộng 15cm được dán băng dính đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 06/3/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn Q được miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết